

Hồ Chí Minh - Nhà giáo dục vĩ đại của cách mạng Việt Nam

TS. LÊ THỊ THÚY BÌNH

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: thuybinhbctt25@gmail.com

Nhận ngày 04 tháng 3 năm 2025; chấp nhận đăng tháng 5 năm 2025.

Tóm tắt: Hồ Chí Minh là lãnh tụ có đóng góp nhiều mặt đối với sự phát triển của cách mạng và xã hội Việt Nam, ở lĩnh vực nào cũng thấy những dấu ấn rất rõ nét của Người. Và giáo dục cũng không phải là ngoại lệ. Hồ Chí Minh là một người Thầy đặc biệt, một nhà giáo dục vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Trong khuôn khổ bài viết, tác giả đi sâu phân tích bốn đặc điểm làm nên nét đặc sắc của nhà giáo dục Hồ Chí Minh, trong đó vừa có đặc điểm chung của những nhà giáo thông thường, đồng thời có những đặc điểm riêng biệt, thể hiện rõ vị thế của một người thầy đã để lại dấu ấn không thể phai mờ đối với lịch sử phát triển ngành giáo dục nói riêng và đất nước Việt Nam nói chung.

Từ khóa: giáo dục; Hồ Chí Minh; vĩ đại; cách mạng; Việt Nam.

Abstract: Ho Chi Minh was a leader who made multifaceted contributions to the development of the Vietnamese revolution and society, leaving a profound mark in every field - including education. He was a special teacher, a great educator of the Vietnamese revolution. Within the scope of this article, the author analyzes four key characteristics that define Ho Chi Minh as a distinguished educator. These characteristics include both the common traits of typical teachers and unique qualities that reflect his stature as an educator whose legacy has left an indelible impact on the history of Vietnam's educational development and the nation as a whole.

Keywords: education; Ho Chi Minh; greatness; revolution; Vietnam.

Trước hết, Hồ Chí Minh là một nhà sư phạm, vì Người có thời gian trực tiếp lên lớp giảng bài, biên soạn tài liệu học tập, hướng dẫn học viên cách thức học tập, thảo luận với phương pháp giảng dạy rất khoa học, hiện đại và tấm gương thực hành tự học rất gương mẫu, qua đó truyền cảm hứng cho rất nhiều thế hệ học viên, cán bộ và nhân dân. Tuy nhiên, điều làm nên tầm vóc vĩ đại của nhà giáo dục Hồ Chí Minh là ở chỗ Người đã khởi xướng một nền giáo dục mới, nền giáo dục cách mạng với những quan điểm chỉ đạo mang tính triết lý, chiến lược; và Hồ Chí Minh thực sự đã trở thành người thầy lớn của cả dân tộc với thế hệ học trò vô cùng xuất sắc, tài đức vẹn toàn, đóng góp quan trọng vào sự phát triển của cách mạng Việt Nam. Có thể khái

quát bốn đặc điểm nổi bật của nhà giáo dục Hồ Chí Minh như sau:

Một là, Hồ Chí Minh có thời gian đứng bục, trực tiếp giảng bài cho học sinh và huấn luyện cho người học

Tuy thời gian đứng bục, trực tiếp lên lớp của Người là rất ngắn (nhiều thì hai năm, ít thì chỉ vài tháng) nhưng có thể khái quát thành ba giai đoạn nhỏ sau:

Thứ nhất, xuất thân trong một gia đình khoa bảng, có truyền thống yêu nước, trước khi sang phương Tây tìm đường cứu nước, trong thời gian từ tháng 9/1910 đến trước tháng 2/1911, thầy giáo Nguyễn Tất Thành⁽¹⁾ đã truyền bá tư tưởng yêu nước, thương nòi cho học trò trường Dục Thanh -

Phan Thiết (dạy theo lối giáo dục mới của trường Đông Kinh Nghĩa Thục - Hà Nội). Thời gian đầu, thầy Thành ở nhờ nhà cụ Hồ Tá Bang, sau chuyển ra ở cùng với học sinh nội trú của trường tại một căn nhà có tên gọi là nhà Ngư trong vườn cụ Nguyễn Thông. Theo sự phân công của Nhà trường, thầy Thành dạy lớp nhì, dạy thể dục và trợ giảng các môn Hán văn, Quốc ngữ, tiếng Pháp. Thầy dạy rất tận tâm, hết lòng thương yêu, chăm sóc học sinh. Thầy thường phổ biến cho học sinh những thơ ca yêu nước, chẳng hạn bài *Á tế Á ca*, bài *Ca hót tóc*. Những ngày nghỉ cuối tuần, thầy thường dẫn học sinh đi thăm các di tích lịch sử và phong cảnh trong vùng, như động Thiêng Đức, bãi biển Thương Chánh, đình làng Đức Nghĩa. Kết hợp kể chuyện về Bà Triệu, Ngô Quyền, Trần Hưng Đạo, Quang Trung. rất say sưa và hấp dẫn. Các chuyến dã ngoại ấy thực sự là những buổi học thú vị giúp học trò hiểu biết thêm về lịch sử dân tộc, khơi dậy lòng yêu quê hương, đất nước bằng những hình ảnh cụ thể, thiết thực và gần gũi nhất.

Trong thời gian ngắn dạy học tại trường, thầy Thành đã khai sáng cho học sinh về sự học: "Chữ là mất. Người không có chữ coi như bị mù vậy... Không có chữ, con người ta bé nhỏ trước tất cả. mãi mãi là vật sai khiến, vật hy sinh của bọn thống trị. Cho nên các trò. học chữ để nên người, giúp dân cứu nước". Thầy cũng thổi vào tâm hồn học trò những tình cảm tốt đẹp về tình yêu quê hương đất nước, về con người của dân tộc mình. Thầy cũng là một tấm gương sáng về tinh thần tự học, học trong sách vở, học ở đồng nghiệp và trong nhân dân lao động. Những đêm khuya, thầy thường đến căn gác Ngọa Du sào để đọc sách và học thêm tiếng Pháp. Qua phong cách sống, phương pháp dạy học ở trường Dục Thanh, thầy Thành đã để lại những tình cảm, kỷ niệm vô cùng đẹp đẽ trong lòng học trò, đồng nghiệp và nhân dân. Điều đó phần nào được thể hiện trong bức thư Người gửi lại trước khi rời mái trường Dục Thanh: "Các trò thân yêu! Thầy biết là các trò rất yêu mến thầy. Nhưng thầy không thể ở lại trường Dục Thanh dài hơn nữa... Thầy phải đi, đi rất xa. Ước mơ một ngày mai nước nhà độc lập tự do kêu gọi

thầy dần bước ra đi. Thầy ra đi nhưng lòng vẫn hằng mong các em là những trò giỏi của trường, con ngoan của gia đình, ra đường biết kính người già, nhường em nhỏ, yêu quý mọi người".

Có thể thấy, ngay từ những năm đầu của thế kỷ XX, thầy giáo Nguyễn Tất Thành đã có phương pháp giáo dục khoa học, tiến bộ - học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn, dạy học bằng cả tình thương và trách nhiệm. Bên cạnh đó là lòng say mê công việc, ham học hỏi và phong cách sống giản dị, hoà đồng là những phẩm chất cần thiết cho những nhà giáo hôm nay và mai sau noi theo.

Thứ hai, trên bước đường hoạt động cách mạng, nhận rõ sự thống trị của chủ nghĩa đế quốc là nguyên nhân lớn nhất của việc bị mất nước, làm nô lệ và không có con đường nào khác để đánh đổ đế quốc, giành độc lập dân tộc là con đường cách mạng vô sản. Muốn vậy, phải có đảng cách mạng với những chiến sĩ cộng sản tiên phong dẫn đầu được trang bị tư tưởng, lý luận vững vàng, Nguyễn Ái Quốc⁽⁴⁾ chủ trương đào tạo thanh niên, rèn luyện họ để sẵn sàng gánh vác trọng trách của đất nước, của dân tộc. Do vậy, trong thời gian hoạt động ở Quảng Châu - Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc đã tổ chức các lớp huấn luyện chính trị cho thanh niên yêu nước Việt Nam, xuất thân từ học sinh, trí thức và tú tài nho học. Lớp đầu tiên mở vào khoảng cuối năm 1925, đầu năm 1926 với 10 học viên. Mỗi lớp khoảng một tháng rưỡi.

Trường huấn luyện chính trị đặt tại ngôi nhà số 13 và 13/1, đường Văn Minh nay là số 248 và 250 đường Văn Minh (Quảng Châu, Trung Quốc). Chương trình học rất phong phú, có thể chia làm ba loại vấn đề: Cách mạng thế giới, cách mạng Việt Nam và phương pháp vận động cách mạng. Các bài giảng về cách mạng thế giới, đã so sánh cách mạng Nga với các cuộc cách mạng tư sản Anh, Pháp. Về cách mạng Việt Nam, các bài giảng đã phân tích sự áp bức, bóc lột của đế quốc Pháp đối với nhân dân Việt Nam, chỉ ra lực lượng đấu tranh chủ yếu để đánh đổ đế quốc, thực dân và phong kiến là công nông. Trong các bài giảng còn có nội dung chỉ ra hạn chế và nguyên nhân thất bại của các phong trào đấu tranh giải phóng dân

tộc hồi đầu thế kỷ do các sĩ phu yêu nước lãnh đạo. Về phương pháp vận động cách mạng, có các bài về tuyên truyền, tổ chức, vận động các giới đồng bào như công nông, trí thức, phụ lão, phụ nữ □ Nguyễn Ái Quốc trực tiếp lãnh đạo và là giảng viên chính của các khóa học. Người lấy tên là Vương. Ngoài ra còn có các giảng viên khác là Hồ Tùng Mậu, Lê Hồng Sơn, một số cán bộ trong đoàn cố vấn của Liên Xô lúc đó công tác ở Trung Quốc và một số cán bộ của Đảng Cộng sản Trung Quốc như Bành Bái (giảng về công tác nông vận) □ Sau mỗi lần nghe giảng, học viên chia tổ thảo luận. Mỗi người nhắc lại điều mình hiểu, các đồng chí khác bổ sung, cho đến lúc nắm vững toàn bài mới thôi. Lớp học còn ra một tờ □bích báo□ đăng bài của học viên. Có khi còn tổ chức diễn các vở □kịch cương□ sinh hoạt văn nghệ hoặc tham quan trường Quân sự Hoàng Phố, thăm mộ 72 liệt sĩ ở đồi Hoàng Hoa Cương, những người đã hy sinh trong cuộc cách mạng Tân Hợi (năm 1911) ở Trung Quốc⁽⁵⁾. Từ 1925 - 1927, Nguyễn Ái Quốc đã trực tiếp huấn luyện 75 học viên.

Đại đa số học viên của các lớp huấn luyện này sau khi học xong thì trở về nước hoặc về Xiêm hoạt động cách mạng; một số được gửi đi học tiếp ở Đại học phương Đông. Những cán bộ đầu tiên được Nguyễn Ái Quốc đào tạo đã trở thành những chiến sĩ cộng sản ra sức truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam, đẩy lùi các khuynh hướng cải lương và dân tộc hẹp hòi của các đảng phái tư sản và tiểu tư sản, làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin giữ vị trí chủ đạo trong phong trào cách mạng.

Thứ ba, nhằm chuẩn bị những điều kiện cách mạng khi về nước hoạt động, cuối tháng 12/1940 - đầu tháng 1/1941, Nguyễn Ái Quốc đã tổ chức lớp học và trực tiếp huấn luyện chính trị cho 43 cán bộ cách mạng Việt Nam ở gần biên giới Việt Nam - Trung Quốc, chủ yếu là những thanh niên từ Cao Bằng sang. Cộng sự của Người có Phùng Chí Kiên, Vũ Anh, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp □ Chương trình huấn luyện gồm ba phần chính, nhằm chuẩn bị thành lập mặt trận dân tộc rộng rãi ở nước ta: Tình hình thế giới và trong nước; tổ chức đoàn thể quần chúng; cách điều tra,

tuyên truyền, tổ chức, huấn luyện và đấu tranh cách mạng.

Có thể thấy, Nguyễn Ái Quốc chính là người thầy giáo tiêu biểu của sự nghiệp cách mạng, học viên của lớp huấn luyện chính trị do Người đào tạo tại Quảng Châu, Trung Quốc là những *hạt giống đỏ* cho cách mạng Việt Nam và học viên của lớp huấn luyện ngắn hạn vùng biên giới giáp Cao Bằng là *43 con đại bàng bay cao*, góp phần xây dựng được nhiều căn cứ vững chắc của cách mạng.

Hai là, Hồ Chí Minh là người trực tiếp biên soạn tài liệu học tập, sách báo, giáo án để rèn luyện nhiều thế hệ cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam

Muốn học tập hiệu quả thì phải có tài liệu học tập chuẩn xác, phù hợp; bởi vậy, song song với việc mở các lớp huấn luyện, tài liệu học tập là vấn đề được Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm. *Đường cách mệnh* là tên cuốn sách mà Nguyễn Ái Quốc đã biên soạn đầu tiên để huấn luyện những lớp cán bộ đầu tiên của Đảng về tư cách người cách mạng. Cuốn sách là tập hợp các bài giảng của Nguyễn Ái Quốc tại các khóa huấn luyện chính trị được Bộ Tuyên truyền của Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức xuất bản tại Quảng Châu (Trung Quốc). Sách khổ 13x18 cm, in giấy nền, kiểu viết chữ thường. Nội dung cuốn sách được phân chia theo 15 vấn đề và số trang cũng được đánh theo từng vấn đề, không đánh liền cho cả cuốn sách. Các vấn đề trong sách được trình bày một cách ngắn gọn, rõ ràng và dễ hiểu, thực sự trở thành sách □gối đầu giường□ cho các thanh niên yêu nước, chiến sĩ cách mạng Việt Nam. Thời gian mở các lớp huấn luyện gần biên giới Việt - Trung, các tài liệu học tập cũng do Người tổ chức biên soạn, sau in litô thành sách nhan đề Con đường giải phóng⁽⁶⁾.

Trở về nước sau 30 năm hoạt động ở nước ngoài, Người bắt tay ngay vào công tác giảng dạy ở hang Pắc Bó và làm việc, soạn giáo án (dịch Lịch sử Đảng Cộng sản Nga) ngay trên chiếc bàn đá chông chênh đầu nguồn suối V.I. Lênin, dưới chân núi Các Mác (do Người đặt tên). Người mở các lớp tập huấn cho cán bộ Đảng từ các nơi tụ về để bắt đầu cho sự nghiệp đấu tranh cách mạng mới

theo Nghị quyết Trung ương lần thứ 8 (5/1941). Bức thư *Kính cáo đồng bào* chẳng những là lời kêu gọi, vận động, động viên nhân dân cả nước đứng lên làm cách mạng chống thực dân Pháp xâm lược, mà còn là bài học lịch sử giáo dục về tinh thần yêu nước cho mọi tầng lớp nhân dân. Liên tiếp Người soạn giáo án bằng thơ để dạy cho từng giới như bài *Dân cày, Phụ nữ, Kêu gọi thiếu nhi, Công nhân, Ca binh lính, Tự vệ*. Đặc biệt, Người còn soạn cả giáo án huấn luyện quân sự như *Cách đánh du kích* có nội dung như một *Bình thư yếu lược* chứng tỏ tài thao lược của một nhà quân sự đáng nể. Tác phẩm *Lịch sử nước ta* được Người soạn với một phương pháp mới để dạy theo cách mới cho người học mới.

Sau này, khi bị rơi vào hoàn cảnh tù đày, Người sáng tác thi phẩm nổi tiếng *Nhật ký trong tù*. Tác phẩm là những bài học rèn luyện bản lĩnh và đạo đức của con người, là sách dạy làm người có giá trị vượt thời gian. Trong kháng chiến chống Pháp, giữa lúc quân Pháp tấn công bao vây Việt Bắc (tháng 10/1947), Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn dành thời gian soạn giáo án *Sửa đổi lối làm việc* để giáo dục đạo đức cách mạng, phương pháp lãnh đạo cho cán bộ, đảng viên. Đây là sách dạy học, giáo trình *gối đầu giường* cho cán bộ, công chức được soạn thảo trong kháng chiến nhưng có giá trị lâu dài trong quản lý nhà nước thời bình, trở thành những bài học đạo đức sâu sắc cho nhiều thế hệ. Ngoài ra, rất nhiều tác phẩm khác của Người cũng chính là những giáo án của người thầy tâm huyết để lại cho hậu thế, có nội dung, giá trị rèn luyện đạo đức cách mạng và đạo đức cộng sản sâu sắc cho nhiều đối tượng, từ cán bộ công chức, đảng viên đến người dân lao động, tiêu biểu như tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* năm 1949, tác phẩm *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân* năm 1969.

Ba là, đóng góp lớn nhất của nhà giáo Hồ Chí Minh chính là những quan điểm mang tính chiến lược chỉ đạo sự phát triển của ngành giáo dục, góp phần hình thành triết lý giáo dục Hồ Chí Minh

Khi trở thành Chủ tịch nước với biết bao công

việc bận bịu liên quan tới vận mệnh dân tộc và đời sống của nhân dân, nhà giáo dục Hồ Chí Minh không có điều kiện trực tiếp đứng lớp giảng dạy nữa nhưng Người vẫn dành sự quan tâm rất lớn cho ngành giáo dục. Người luôn chăm lo việc đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cho cách mạng, tổ chức và chỉ đạo từng bước xây dựng nền giáo dục cách mạng, nhằm thực hiện công cuộc nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài cho đất nước. Theo thống kê, Người đã viết 23 bức thư gửi ngành giáo dục, trao tặng nhiều huy hiệu cho các thầy cô giáo và các em học sinh. Trong di sản của mình, Hồ Chí Minh có 703 lần nhắc đến *giáo dục*, 182 lần nhắc đến *đào tạo*, 250 lần nhắc đến *trường học*, 238 lần nhắc đến *đại học*, 119 lần nhắc đến *giáo sư*, 111 lần nhắc đến *giáo viên*, 99 lần nhắc đến *thầy giáo*, 177 lần nhắc đến *sinh viên*, 311 lần nhắc đến *học sinh*. Ngoài ra, Người còn đề cập đến tất cả các phạm trù *đạy học*, *đạy người*, *đạy chữ*, các cấp học *nhà trẻ*, *mẫu giáo*, *tiểu học*, *trung học*, *trung cấp*, *cấp I*, *cấp II*, *cấp III*, *cao đẳng*, *đại học*, *cao học*, các loại hình giáo dục và đào tạo *phổ thông*, *trung cấp chuyên nghiệp*, *đạy nghề*, *vừa học vừa làm*. Đặc biệt, trên cương vị người đứng đầu Nhà nước, Hồ Chí Minh luôn trân trọng và vinh danh nghề giáo, đặt người thầy vào vị trí được tôn trọng, cao quý nhất của xã hội. Sứ mệnh vẻ vang của họ là phụ trách đào tạo những công dân tiên bộ, chứ không chỉ là người gõ đầu trẻ kiếm cơm như trong xã hội cũ: *Có gì vẻ vang hơn là nghề đào tạo những thế hệ sau này tích cực góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản*⁽⁷⁾.

Đồng thời, trong các bức thư, trong những lần đến dự và chỉ đạo Đại hội ngành giáo dục, những lần đến thăm các trường học, thầy cô giáo và học sinh, Hồ Chí Minh đã khái quát nhiều quan điểm mang tính chiến lược, ở tầm triết lý chỉ đạo sự phát triển của ngành giáo dục. Triết lý được hiểu là những quan điểm, tư tưởng được cô đúc từ sự trải nghiệm, chiêm nghiệm của con người, thể hiện dưới dạng luận điểm, mệnh đề mang tính định hướng nhằm xử lý mối quan hệ giữa con người

với con người, con người với tự nhiên, con người với xã hội, trở thành phương châm sống và hành động của con người. Khác với những quan điểm thông thường, luận điểm mang tính triết lý là những luận điểm được diễn đạt ngắn gọn, cô đọng nhưng hàm ý sâu xa, lắng đọng. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục có rất nhiều luận điểm, mệnh đề được khái quát ở trình độ cao, thể hiện tính triết lý sâu sắc như vậy. Những luận điểm đó khi được tập hợp trong một chỉnh thể đã tạo nên một di sản đặc biệt - triết lý giáo dục Hồ Chí Minh, bao quát toàn bộ từ vai trò nền tảng và sứ mệnh trọng đại của giáo dục (□ Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu⁽⁸⁾), mục đích (□ Học để làm việc, làm người, làm cán bộ/ Học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại⁽⁹⁾), đối tượng (□ Giáo dục là sự nghiệp của quần chúng⁽¹⁰⁾), nội dung (□ Việc giáo dục gồm có: thể dục, trí dục, mỹ dục, đức dục⁽¹¹⁾), phương pháp giáo dục (□ Cách học tập□ lấy tự học làm cốt⁽¹²⁾) đến sứ mệnh của người thầy trong giáo dục (□ Người thầy giáo tốt là những anh hùng vô danh⁽¹³⁾).

Rất nhiều luận điểm mang tính triết lý, khái quát của Hồ Chí Minh như □ Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây/ Vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người⁽¹⁴⁾, □ Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em⁽¹⁵⁾, □ Nhiệm vụ của thanh niên không phải là hỏi nước nhà đã cho mình những gì. Mà phải tự hỏi mình đã làm gì cho nước nhà? Mình phải làm thế nào cho ích lợi nước nhà nhiều hơn? Mình đã vì lợi ích nước nhà mà hy sinh phấn đấu chừng nào?⁽¹⁶⁾□ đã được phóng to, in ra, treo trên tường lớp học hay những vị trí trang trọng ở rất nhiều trường phổ thông trong cả nước. Những quan điểm đó cho đến nay khi thế giới đã bước sang ngưỡng cửa của Cách mạng công nghiệp 4.0 và trí tuệ nhân tạo thì vẫn giữ nguyên tính đúng đắn và thời sự, chỉ đạo sự phát triển ngành giáo dục nước nhà, góp phần quan trọng vào việc hiện thực hoá khát vọng hùng cường của dân tộc

trong kỷ nguyên vươn mình.

Bốn là, Hồ Chí Minh là người thầy lớn của cả dân tộc, sản phẩm của nhà giáo dục Hồ Chí Minh chính là thế hệ học trò xuất sắc được Người chỉ bảo, rèn luyện

Sinh thời, Hồ Chí Minh có không ít những học trò giỏi. □ Học trò□ ở đây không mang ý nghĩa □ bài sư làm thầy□ thông thường, không chỉ những người được Bác lên lớp, đứng bục giảng giải, đó còn chính là những người từng thân cận với Người, được ở bên Người, được Người tận tình chỉ bảo điều hay lẽ phải, cũng như học hỏi ở Người thông qua cách làm việc, cách ứng xử, lối sống hàng ngày. Tài liệu học tập không chỉ là những sáng tác, bài nói, bài viết của Bác mà sâu sắc hơn, đó chính là toàn bộ nhân cách và cuộc đời của Bác. Đó là sự giáo dục hết sức tự nhiên, dễ dàng thấm thấu vào nhân cách, đạo đức của người học - giáo dục thông qua sự nêu gương.

Đồng chí Vũ Kỳ được biết đến là một trong những người có nhiều thời gian ở bên Chủ tịch Hồ Chí Minh nhất - gần 60 năm gắn bó, trong đó có 24 năm làm thư ký, 35 năm tham gia công việc giữ gìn và phát huy di sản Hồ Chí Minh. Những năm tháng ở bên Người, cạnh ông luôn có cuốn sổ ghi nhật ký công tác khi đi theo Người, đó không chỉ là một nghiệp vụ, đó còn là cách mà ông ghi lại những điều Bác dạy, phong cách sống, cách hành xử, nhân cách của Bác□ Để rồi sau này, những quyển sách *Những bức thư kể chuyện Bác Hồ, Khi người Việt Nam đầu tiên vào Kremli, Bác Hồ viết Di chúc, Người suy nghĩ về tuổi trẻ chúng ta, Càng nhớ Bác Hồ, Truyện kể về Bác Hồ, Người suy nghĩ về tuổi trẻ chúng ta, Thư ký Bác Hồ kể chuyện*□ được xuất bản, góp phần giúp nhân dân hiểu thêm về Bác và tình cảm của người học trò xuất sắc đó.

Những học trò xuất sắc khác của Người phải kể đến là Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Thủ tướng Phạm Văn Đồng, Giáo sư Trần Đại Nghĩa, Tổng Bí thư Trường Chinh, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh, Tổng Bí thư Lê Duẩn,□ Đó đều là những con người đã sống cả một đời với lý tưởng cao đẹp của người thầy - □ sự dân nguyện tận hiếu, sự quốc nguyện tận trung□ Thủ tướng Phạm Văn Đồng -

người cộng sự gần gũi và thân thiết của Bác, người được Bác gọi thân mật là chú Tô, coi nhau như anh em, người được cùng sống, sinh hoạt và làm việc với Bác 15 năm cuối đời ở Phủ Chủ tịch, người luôn giữ nếp sống rất đơn giản khi ở cùng với Bác Hồ và cả sau khi Bác mất - trước khi qua đời từng dặn dò con trai của mình [Ba không có tài sản gì để lại cho con, ba chỉ để lại một sự nghiệp] hay Đại tướng Võ Nguyên Giáp luôn tâm niệm [Tôi sống ngày nào, cũng là vì đất nước ngày đó] và khắc ghi trong tim lời dạy của Bác [Làm cách mạng là phải [đi công vi thượng]; Giáo sư Trần Đại Nghĩa vì một lời đề nghị của Bác mà từ bỏ công việc của một kỹ sư trưởng ở Pháp với mức lương hàng chục lượng vàng mỗi tháng để về làm việc, phụng sự cho Chính phủ kháng chiến. Từ tinh thần, trách nhiệm đối với công việc [tận trung với nước, tận hiếu với dân], từ tấm gương đạo đức vô cùng liêm khiết, chính trực, từ phong cách sinh hoạt giản dị, thanh bạch của tất cả những người học trò ấy cho thấy trí tuệ và đạo đức của người thầy toàn diện, sâu sắc đến nhường nào.

Hiện nay, dù Hồ Chí Minh đã [về với thế giới người hiền] hơn nửa thế kỷ nhưng những câu chuyện, bài học lớn từ cuộc đời của Người vẫn dẫn dắt bao thế hệ lãnh đạo và nhân dân noi gương, học tập, thực hành và hoàn thiện bản thân. Những học trò xuất sắc từng được cận kề với Người nay đã lần lượt đi xa, nhưng những lớp học trò kế cận vẫn luôn tiếp bước. Đó là những vị lãnh đạo quốc gia ngày đêm lao tâm vì việc nước, những nhà khoa học tận tụy cống hiến những thành tựu nghiên cứu cho đất nước, cho thế giới, là những con người bình dị trong nhiều lĩnh vực, hết lòng trong công việc, phụng sự cho nhân dân: Những cô giáo vùng cao ngày đêm bám bản, bám làng, không ngại vất vả, mệt nhọc, thiệt thòi và thiếu thốn, thuyết phục người dân cho con đến trường, dạy các em con chữ để có tương lai tươi sáng hơn; người lính biên phòng canh giữ đảo xa, đảo đã trở thành nhà, chấp nhận sự chia cách với gia đình, sự thiếu thốn về vật chất để giữ vững biển đảo quê hương; những y bác sĩ, nhân viên y tế căng mình chống dịch, bỏ qua những nguy hiểm cận kề, hy sinh hạnh phúc

của bản thân để bảo vệ bình an và sự khoẻ mạnh cho người dân. Hàng năm, những đợt phát động Cuộc vận động Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vẫn được hưởng ứng nhiệt liệt tại các địa phương trên cả nước, từ thành thị đến nông thôn, miền núi, trong mọi đối tượng, mọi giới, mọi ngành. Đó chính là cách thiết thực nhất để phát huy di sản mà người Thầy vĩ đại để lại, góp phần hoàn thiện chính bản thân mình, qua đó đóng góp cho sự nghiệp xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Đúng như tinh thần được nhà thơ Tố Hữu miêu tả: [Yêu Bác lòng ta trong sáng hơn], [Ta bên Người, Người toả sáng bên ta/ Ta bỗng lớn ở bên Người một chút].

Mặc dù chưa từng được phong danh hiệu Nhà giáo ưu tú hay Nhà giáo nhân dân, nhưng cả cuộc đời Hồ Chí Minh với những cống hiến to lớn, những tư tưởng vượt thời đại đã đào tạo, rèn luyện nên những chiến sĩ cộng sản ưu tú, hy sinh cả cuộc đời cho dân tộc. Không chỉ là một nhà sư phạm, Hồ Chí Minh thực sự là *nhà mô phạm* đáng kính để cho nhân dân Việt Nam mến yêu và tiếp tục học tập, noi gương với khẩu hiệu [Sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại]. Nhân cách mẫu mực và trí tuệ kiệt xuất của người Thầy ấy vẫn luôn là tài sản tinh thần vô giá, là điểm tựa tinh thần, ánh sáng soi đường cho sự nghiệp giáo dục nước nhà hôm nay và mai sau./

(1) Tên gọi thời trẻ của Hồ Chí Minh.

(2), (4) Sơn Tùng (2024), *Búp sen xanh*, Nxb. Kim Đồng, H., tr. 268-269, 295-296.

(3) Nguyễn Ái Quốc là tên gọi của Hồ Chí Minh trong thời gian hoạt động từ năm 1919 đến đầu năm 1942.

(5) Nhiều tác giả (1960), *Bác Hồ*, Nxb. Văn học, H., tr.95.

(6) Bằng Giang (1975), *Lớp huấn luyện đầu tiên*, in trong: *Bác Hồ ở Việt Bắc*, Nxb. Việt Bắc, 1, tr. 21-24.

(7), (13) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. CTQG Sự thật, H., T.14, tr.402, 403.

(8), (15) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.4, tr.7, 35.

(9) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.6, tr.208.

(10) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.15, tr.508.

(11) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.10, tr.175.

(12) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.5, tr.312.

(14) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.11, tr.528

(16) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Sdd, T.9, tr.265